|  |  |
| --- | --- |
| **{thông tin trường}** | **1,2\_Gdktpl**  **{môn thi}**  *Thời gian làm bài: 40 phút (Không kể thời gian giao đề)*  *-------------------------* |

**Họ tên thí sinh: .................................................................**

**Số báo danh: ......................................................................**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN**

**Câu 1.** Quyền nào của công dân được đề cập đến trong khái niệm sau đây: “Mọi công dân, không phân biệt nam, nữ thuộc các dân tộc, tôn giáo, thành phần, địa vị xã hội khác nhau đều không bị phân biệt đối xử trong việc hưởng quyền, thực hiện nghĩa vụ và chịu trách nhiệm pháp lí theo quy định của pháp luật”?

**A.** Quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.

**B.** Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân.

**\*C.** Quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật.

**D.** Quyền bình đẳng giữa các dân tộc, tôn giáo.

**Câu 2.** Nội dung nào sau đây thể hiện quy định của pháp luật về sự bình đẳng của công dân trong việc thực hiện nghĩa vụ trước Nhà nước và xã hội?

**A.** Lựa chọn giao dịch dân sự.  **B.** Bí mật xác lập di chúc thừa kế.

**\*C.** Tham gia bảo vệ an ninh quốc gia.  **D.** Tìm hiểu loại hình dịch vụ.

**Câu 3.** Một trong những quy định của pháp luật về bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị là: nam, nữ bình đẳng trong

**A.** tiếp cận các cơ hội việc làm.  **\*B.** tham gia quản lý nhà nước.

**C.** tiến hành hoạt động sản xuất.  **D.** lựa chọn nghề nghiệp.

**Câu 4.** Một trong những quy định của pháp luật về bình đẳng giới trong lĩnh vực kinh tế là: nam, nữ bình đẳng trong việc

**\*A.** thành lập doanh nghiệp, tiến hành hoạt động sản xuất.

**B.** tiếp cận và hưởng thụ các chính sách về giáo dục, đào tạo.

**C.** tự ứng cử và được giới thiệu ứng cử Đại biểu Quốc hội.

**D.** tiếp cận các khoá đào tạo về khoa học và công nghệ.

**Câu 5.** Biểu hiện nào dưới đây cho thấy các dân tộc sinh sống trên đất nước Việt Nam đều bình đẳng về chính trị?

**\*A.** Các dân tộc tham gia thảo luận các vấn đề chung của đất nước

**B.** Các dân tộc có quyền dùng tiếng nói, chữ viết của dân tộc mình.

**C.** Các dân tộc được nhà nước tạo mọi điều kiện để phát triển kinh tế.

**D.** Các dân tộc được giữ gìn, phát huy phong tục, tập quán của mình.

**Câu 6.** Quyền bình đẳng giữa các dân tộc được hiểu là các dân tộc cùng sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam được Nhà nước và pháp luật

**A.** hợp nhất.  **\*B.** tôn trọng.  **C.** phân lập.  **D.** hoán đổi.

**Câu 7.** Những nơi thờ tự của các tôn giáo được pháp luật

**\*A.** bảo hộ.  **B.** phân lập.  **C.** cô lập.  **D.** xâm phạm.

**Câu 8.** Việc làm nào dưới đây đúng trách nhiệm của công dân có tín ngưỡng, tôn giáo?

**A.** Tuyên truyền gia nhập đạo trong trường học

**\*B.** Tổ chức các lớp giáo lí cho người theo đạo

**C.** Cưỡng ép con cái đã thành niên theo tôn giáo mà mình đang theo

**D.** Khuyên nhủ người khác đi theo tôn giáo mà mình đang theo

**Câu 9.** Hành động nào sau đây **không phải**là biểu hiện quyền tham gia quản lí nhà nước và xã hội của công dân?

**A.** Đóng góp ý kiến, sửa đổi Hiến pháp.  **\*B.** Tham gia các hoạt động thiện nguyện.

**C.** Bầu cử Đại biểu hội đồng nhân dân các cấp.  **D.** Tham gia đóng góp ý kiến vào dự thảo Luật.

**Câu 10.** Trước những hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân trong tham gia quản lý nhà nước và xã hội, chúng ta cần làm gì?

**A.** học tập, noi gương.  **B.** khuyến khích, cổ vũ.  **\*C.** lên án, ngăn chặn.  **D.** thờ ơ, vô cảm.

**Câu 11.** Nội dung nào dưới đây **không**phản ánh đúng những nguyên tắc thực hiện quyền bầu cử của công dân?

**A.** Bỏ phiếu kín.  **B.** Phổ thông.

**\*C.** Công khai phiếu bầu.  **D.** Trực tiếp.

**Câu 12.** Theo quy định của pháp luật, công dân có thể thực hiện quyền khiếu nại trong trường hợp nào sau đây?

**A.** Phát hiện tù nhân trốn trại.  **\*B.** Nhận quyết định kỉ luật chưa thỏa đáng.

**C.** Bị phần tử khủng bố đe dọa tính mạng.  **D.** Chứng kiến bắt cóc con tin.

**Câu 13.** Công dân có quyền khiếu nại lần hai hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Toà án theo quy định của bộ luật nào?

**A.** Bộ luật Hình sự.  **B.** Luật tố tụng dân sự.

**C.** Luật hành chính công.  **\*D.** Luật Tố tụng hành chính.

**Câu 14.** Công dân báo cho cơ quan có thẩm quyền về hành vi vi phạm pháp luật gây thiệt hại đến lợi ích hợp pháp của công dân, cơ quan, tổ chức là thực hiện quyền gì?

**A.** truy cứu.  **\*B.** tố cáo.  **C.** khiếu nại.  **D.** xét xử.

**Câu 15.** Bảo vệ Tổ quốc **không**bao gồm hoạt động nào sau đây?

**A.** Tham gia nghĩa vụ quân sự.  **B.** Bảo vệ trật tự, an ninh xã hội.

**\*C.** Góp ý cho các chính sách phát triển kinh tế.  **D.** Thực hiện chính sách hậu phương quân đội.

**Câu 16.** Công dân tham gia nghĩa vụ quân sự là thực hiện quyền nào dưới đây?

**\*A.** Quyền dân chủ.  **B.** Quyền lập hội.  **C.** Quyền tự do.  **D.** Quyền bình đẳng.

**Câu 17.** Theo quy định của pháp luật, công dân vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể khi thực hiện hành vi nào?

**\*A.** giam, giữ người trái pháp luật.  **B.** điều tra hiện trường gây án.

**C.** truy đuổi kẻ gian.  **D.** theo dõi nhân chứng.

**Câu 18.** Mọi hành vi vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân đều

**A.** bị tuyên án tù chung thân.  **B.** bị phạt cải tạo không giam giữ.

**C.** phải tham gia lao động công ích.  **\*D.** phải chịu trách nhiệm pháp lí.

**Câu 19.** Người thực hiện hành vi vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân sẽ

**\*A.** bị xử lý theo quy định của pháp luật.  **B.** không phải chịu trách nhiệm pháp lí.

**C.** bị phạt tù trong mọi trường hợp vi phạm.  **D.** bị phạt kỉ luật trong mọi trường hợp vi phạm.

**Câu 20.** Chủ thể nào sau đây **không vi phạm** quy định pháp luật về quyền bất khả xâm phạm của công dân?

**A.** Anh Q bắt và cháu A về giam giữ tại nhà để ép bố mẹ cháu M phải trả nợ.

**B.** Nghi ngờ anh C lấy trộm xe máy của mình, ông K đã bắt giam anh C để tra hỏi.

**C.** Do bị mất trộm đồ nên anh H (chủ cửa hàng) đã giữ nhân viên T lại để tra hỏi.

**\*D.** Anh M đột nhập vào nhà ông B, bị ông B khống chế rồi áp giải lên trụ sở công an.

**Câu 21.** Theo quy định của pháp luật, cơ quan nhà nước có thẩm quyền được khám xét chỗ ở của công dân khi có căn cứ khẳng định chỗ ở của người đã có

**\*A.** công cụ để thực hiện tội phạm.  **B.** đối tượng tố cáo nặc danh.

**C.** hồ sơ đề nghị vay vốn ưu đãi.  **D.** quyết định điều động nhân sự.

**Câu 22.** Chủ thể dưới đây không vi phạm quyền bất khả xâm phạm chỗ ở của công dân?

**A.** Ông T khoá cửa phòng trọ, ngăn cản không cho anh T vào vì chậm đóng tiền thuê nhà.

**B.** Bạn A tự ý mở cổng một nhà người dân ven đường để vào nhặt quả bóng mình làm rơi.

**\*C.** Anh T phá cửa nhà anh K, kịp thời đưa bé V đang leo trèo ở lan can ban công xuống.

**D.** Nghi ngờ chị P lấy trộm đồ của mình, chị V đã vào phòng của chị P để lục lọi đồ đạc.

**Câu 23.** Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở có nghĩa là gì?

**A.** Bảo vệ chỗ ở của công dân  **B.** Ngăn chặn các hành vi tự ý khám xét nhà

**C.** Tôn trọng chỗ ở của người khác  **\*D.** Tất cả các đáp án trên đều đúng

**Câu 24.** Những hành vi vi phạm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân **không**dẫn đến hậu quả nào sau đây?

**\*A.** Người có hành vi vi phạm phải chịu hình phạt tù trong mọi trường hợp.

**B.** Ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của công dân và gia đình.

**C.** Gây thiệt hại về tinh thần, sức khỏe, tính mạng, kinh tế… của công dân.

**D.** Gây mất ổn định an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

**Câu 25.** Theo quy định của pháp luật, thư tín, điện thoại, điện tín của công dân được cơ quan chức năng

**A.** thực hiện in ấn và phân loại  **B.** tiến hành sao kê và cất giữ.

**\*C.** bảo đảm an toàn và bí mật.  **D.** chủ động thu thập và lưu trữ.

**Câu 26.** Theo quy định của pháp luật, có thể khám xét thư tín, điện tín, bưu kiện, bưu phẩm,… của công dân trong trường hợp có căn cứ để nhận định trong thư tín, điện tín, bưu kiện, bưu phẩm đó có chứa

**\*A.** tài liệu liên quan đến vụ án.  **B.** hợp đồng dân sự.

**C.** giấy đăng kí kinh doanh.  **D.** giấy phép lái xe.

**Câu 27.** Hành vi nào sau đây vi phạm quyền được đảm bảo an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín của công dân?

**A.** Khi được chị K nhờ nhận giúp bưu phẩm, anh D rất tò mò nhưng không mở ra xem.

**\*B.** Thấy điện thoại của em trai không cài mật khẩu, anh P đã tự ý mở điện thoại để kiểm tra.

**C.** Sau 4 lần giao hàng không thành công, bưu tá đã chuyển lại bưu phẩm cho người gửi.

**D.** Thấy quyển nhật kí của con gái để trên bàn dù rất tò mò nhưng chị V không mở ra đọc.

**Câu 28.** Biết N xem trộm email của mình, S không biết phải xử lí như thế nào. Nếu em là S, em sẽ lựa chọn cách ứng xử như thế nào dưới đây để vừa bảo vệ quyền lợi của mình và vừa phù hợp với pháp luật?

**A.** Mắng N cho bõ tức

**B.** Không nói gì và tỏ rõ sự bực tức

**C.** Nêu vấn đề đó ra trong buổi sinh hoạt lớp cuối tuần

**\*D.** Trực tiếp nói chuyện và nhắc nhở N không nên làm như vậy nữa

**Câu 29.** Quyền tiếp cận thông tin là quyền của công dân được

**A.** sáng tạo các tác phẩm báo chí, tiếp cận và phản hồi thông tin cho báo chí.

**B.** lan tuyền những thông tin, tà liệu liên quan đến bí mật quốc gia.

**\*C.** tiếp cận các thông tin do cơ quan nhà nước nắm giữ.

**D.** tự do phát biểu ý kiến, bày tỏ quan điểm của mình về các vấn đề của đất nước.

**Câu 30.** Công dân vi phạm quyền tự do ngôn luận khi thực hiện hành vi nào sau dây?

**A.** Ủy quyền phát ngôn với báo chí.  **\*B.** Phát tán thông tin chưa kiểm chứng.

**C.** Trình bày tham luận trong hội nghị.  **D.** Phê phán hệ tư tưởng lỗi thời.

**Câu 31.** Nhà nước **không** nghiêm cấm những hành vi nào sau đây liên quan đến quyền tự do ngôn luận của công dân?

**A.** Tung tin sai sự thật làm tổn hại đến lợi ích của quốc gia

**\*B.** Tuyên truyền đến mọi người cùng chung tay bảo vệ môi trường

**C.** Tuyên truyền lệch lạc chính sách của Đảng và Nhà nước

**D.** Nói sai sự thật nhằm bôi nhọ đến nhân phẩm của người khác

**Câu 32.** Hành vi nào sau đây không phải tự do ngôn luận?

**A.** Viết bài cho báo Hoa học trò  **B.** Viết thư cho hòm thư góp ý

**C.** Viết thư ra nước ngoài  **\*D.** Nói leo trong lớp

**Câu 33.** Bà A là người theo giáo hội Phật giáo, bà A thường có các lời lẽ không tốt đẹp để nói về các hoạt động truyền giáo của các giáo phái khác. Theo em, việc làm của bà A đã thể hiện tốt về quyền bình đẳng của các tôn giáo hay chưa?

**A.** Bà A đã thực hiện tốt về các quyền thuộc tôn giáo mà bà A đang theo

**\*B.** Bà A chưa thể hiện tốt quyền bình đẳng giữa các tôn giáo do còn có các hành động, lời lẽ chưa phù hợp, miệt thị tôn giáo khác

**C.** Hành động của bà A thể hiện bà A là một người rất nhân văn trong các thể hiện tôn giáo mà mình đang theo

**D.** Tất cả các đáp án trên đều đúng

**Câu 34.** Để đảm bảo quyền khiếu nại, tố cáo của công dân, Nhà nước có những trách nhiệm nào sau đây?

**A.** Xử lí và truy tố tất cả các trường hợp bị khiếu nại tố cáo

**\*B.** Xử lí nghiêm minh các hành vi xâm hại lợi ích của nhà nước quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức cá nhân

**C.** Công dân có thể sử dụng quyền khiếu nại tố cáo để vu khống ai đó

**D.** Không bảo vệ người khiếu nại tố cáo

**Câu 35.** Nam và Sơn là HS lớp 6B ngồi cạnh nhau. Một hôm, Sơn bị mất chiếc bút máy rất đẹp vừa mới mua.Tìm mãi ko thấy, Sơn đổ tội cho Nam lấy cắp. Nam và Sơn to tiếng, tức quá Nam đã xông vào đánh Sơn chảy cả máu mũi. Nam đã vi phạm quyền nào ?

**A.** Nam vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể.

**B.** Nam không vi phạm quyền nào.

**\*C.** Nam vi phạm quyền được pháp luật bảo hộ tính mạng và sức khỏe.

**D.** Nam vi phạm quyền được pháp luật bảo hộ về danh dự và nhân phẩm.

**Câu 36.** Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc thủ đoạn khác cản trở công dân thực hiện quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông tin, quyền biểu tình của công dân bị phạt tù bao lâu ? tù từ 03 tháng đến 02 năm.?

**A.** Từ 2 tháng đến 1 năm.  **\*B.** Từ 3 tháng đến 2 năm.

**C.** Từ 4 tháng đến 3 năm.  **D.** Từ 5 tháng đến 5 năm.

**Câu 37.** Nếu tiết lộ hoặc phát tán tư liệu, tài liệu thuộc bí mật đời tư của thành viên gia đình nhằm xúc phạm danh dự, nhân phẩm bị phạt bao nhiêu ?

**\*A.** 1 - 1,5 triệu đồng.  **B.** 1 - 2 triệu đồng.

**C.** 500.000 – 1.000.000 đồng.  **D.** Không bị phạt.

**Câu 38.** Mức phạt cao nhất khi đọc trộm thư tín, điện thoại, điện tín của người khác là bao lâu?

**A.** 04 năm tù.  **\*B.** 03 năm tù.  **C.** Cảnh cáo.  **D.** Trung thân.

**II. PHẦN TRẮC NGHIỆM DẠNG CÂU HỎI ĐÚNG/SAI**

**Câu 1.**  **Em hãy lựa chọn đúng sai cho các nhận xét sau:**

**a)** Công dân có quyền tự do phát biểu ý kiến, bày tỏ quan điểm về các vấn đề chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội của đất nước là biểu hiện của quyền tự do hội họp.

**\*b)** Mọi công dân đều có quyền tự do ngôn luận.

**c)** Công dân có thể thực hiện quyền tự do ngôn luận bằng cách tự do phát biểu ở bất cứ đâu, về bất cứ điều gì.

**\*d)** Học sinh có thể thực hiện quyền tự do ngôn luận bằng cách phát biểu ý kiến xây dựng trường, lớp mình trong các cuộc họp.

**Câu 2.**  **Em hãy lựa chọn đúng sai cho các nhận xét sau:**

**a)** Phải có trình độ văn hoá mới sử dụng được quyền tự do ngôn luận.

**\*b)** Cần tuân thủ các quy định của Hiến pháp và pháp luật về tự do ngôn luận, báo chí và tiếp cận thông tin.

**\*c)** Sử dụng quyền tự do ngôn luận theo quy định của pháp luật sẽ không làm hạn chế quyền tự do và quyền tham gia quản lí nhà nước, quản lí xã hội của công dân.

**d)** Người chưa đủ 18 tuổi chưa được phép thực hiện quyền tự do ngôn luận.

**Câu 3.**  **Em hãy lựa chọn đúng sai cho các nhận xét sau::**

**a)** “Những người làm nhiệm vụ chuyển thư, điện tín không được giao nhầm cho người khác, không được để mất thư, điện tín của nhân dân” là nói tới nội dung ý nghĩa về quyền được bảo đảm an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín.

**\*b)** Theo quy định của pháp luật Việt Nam, thư tín, điện thoại, điện tín của cá nhân được bảo đảm an toàn và bí mật.

**c)** Việc kiểm soát thư tín, điện thoại, điện tín của cá nhân được thực hiện trong trường hợp có đơn thư tố cáo của nhân dân.

**\*d)** Chỉ được xem điện thoại của người khác nếu người đó đồng ý.

**Câu 4.** Hành vi nào sau đây vi phạm quyền được đảm bảo an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín của công dân? Lựa chọn đúng hoặc sai cho các ý sau:

**\*a)** Khi được chị K nhờ nhận giúp bưu phẩm, anh D rất tò mò nhưng không mở ra xem.

**b)** Thấy quyển nhật kí của con gái để trên bàn, chị V đã mở ra đọc.

**\*c)** Sau 4 lần giao hàng không thành công, bưu tá đã chuyển lại bưu phẩm cho người gửi.

**d)** Thấy điện thoại của em trai không cài mật khẩu, anh P đã tự ý mở điện thoại để kiểm tra.

**Câu 5.** Lựa chọn đúng hoặc sai cho các ý a, b, c, d.

**a)** Người chiếm giữ trái phép chỗ ở hợp pháp của người khác thì phải chịu trách nhiệm hình sự.

**b)** Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân được hiểu là ai cũng có quyền vào chỗ ở của người khác mà không cần người đó đồng ý.

**\*c)** Tự ý vào nhà hàng xóm để lấy món đồ bỏ quên là hành vi xâm phạm về quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở.

**\*d)** Tự tiện khám xét chỗ ở của công dân là vi phạm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở.

**Câu 6.** Hành vi nào sau đây đã thực hiện đúng quy định pháp luật về quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở? Lựa chọn đúng hoặc sai cho các ý sau:

**\*a)** Cơ quan điều tra thực hiện lệnh khám xét chỗ ở đã được Viện kiểm sát phê chuẩn.

**b)** Được người khác nhờ trông coi chỗ ở nhưng sau đó lợi dụng để chiếm giữ chỗ ở.

**c)** Ngăn cấm người khác không cho họ về nhà.

**\*d)** Tố giác hành vi chiếm giữ chỗ ở trái pháp luật của người khác.

**----HẾT---**